

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai số liệu giao bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2026
của trường PTDTNT THPT Nà Hỳ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PTDTNT THPT NÀ HỖ

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 954/QĐ-SGDĐT ngày 18/09/2026 “Về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2026” của Sở Giáo dục & Đào tạo Điện Biên;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán - tài chính nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2026 của trường PTDTNT THPT Nà Hỳ (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, cán bộ giáo viên, nhân viên trường PTDTNT THPT Nà Hỳ tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- CBGVNV toàn trường;
- HSCV trường;
- Lưu: VT, kế toán.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Tập

Đơn vị: PTDTNT THPT Nà Hỳ

Mẫu biểu số 74

Chương: 422



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 89/QĐ-DTNTNH Ngày 10/10/2026 của trường PTDTNT THPT Nà Hỳ)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
2	Phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
2	Chi quản lý hành chính	
III	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	40,56
1	Nguồn ngân sách trong nước	
1.1	Chi quản lý hành chính	
-	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
-	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
-	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
-	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
-	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
1.3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	40,56
-	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	40,56
-	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
1.4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
-	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	